

Số: 1841/STNMT-CCBVMT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 08 tháng 4 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện các quy định liên quan đến thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh (bên ngoài KCN)

Kính gửi:

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Du lịch, Giao thông vận tải, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa thể thao;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- Các chủ đầu tư dự án.

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT ngày 25/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hợp nhất Nghị định quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 91/UBND-VP ngày 07/01/2020 v/v kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện các quy định của pháp luật về đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh” và văn bản số 1211/UBND-STP ngày 05/02/2021 v/v triển khai thực hiện một số nội dung về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các nội dung liên quan đến việc thực hiện thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án, cụ thể như sau:

I. Quy định pháp luật liên quan đến thủ tục đánh giá tác động môi trường

1. Các văn bản pháp luật liên quan

- Mục 3, Chương 2 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.
- Chương IV Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT ngày 25/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hợp nhất Nghị định quy định về quy hoạch

bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

- Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

- Quyết định số 2742/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Thời điểm thực hiện lập báo cáo ĐTM

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014:

“2. Việc đánh giá tác động môi trường phải thực hiện trong giai đoạn chuẩn bị dự án.”

- Theo Khoản 2 Điều 14 của Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT:

“2. Chủ dự án trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trước các thời điểm sau đây:

a) Đối với dự án khai thác khoáng sản, trình trước khi cơ quan có thẩm quyền thẩm định để cấp, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản;

b) Đối với dự án thăm dò, khai thác dầu khí, trình trước khi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt kế hoạch thăm dò, kế hoạch phát triển mỏ;

c) Đối với dự án đầu tư xây dựng, trình trước khi cơ quan có thẩm quyền thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp dự án chỉ yêu cầu thiết kế một bước).

Trường hợp dự án có cùng một cơ quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và thẩm định thiết kế cơ sở hoặc thiết kế bản vẽ thi công thì các hồ sơ nêu trên được trình đồng thời để thẩm định theo quy định;

d) Đối với các dự án khác không thuộc đối tượng quy định tại các điểm a, b và c khoản này, trình trước khi quyết định đầu tư dự án.”

3. Đối tượng phải thực hiện lập/lập lại báo cáo ĐTM

a) Đối tượng phải thực hiện lập báo cáo ĐTM

- Các dự án có phạm vi, loại hình, quy mô, hiện trạng sử dụng đất,... thuộc danh mục dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường quy định tại Phụ lục II Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT.

- Các dự án quy định tại Khoản 2 Điều 22 Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT:

“2. Các dự án đã triển khai xây dựng nhưng chưa đi vào vận hành và các dự án, cơ sở đã đi vào vận hành (bao gồm cả các dự án mở rộng quy mô, tăng công suất, thay đổi công nghệ của cơ sở, khu công nghiệp đang hoạt động) mà chưa có quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc các hồ sơ về môi trường tương đương, thì bị xử phạt theo quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Trường hợp dự án, cơ sở phù hợp về quy hoạch, chủ đầu tư dự án, chủ cơ sở phải thực hiện như sau:

Đối với dự án, cơ sở có quy mô, công suất tương đương với đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường thì phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án cải tạo, nâng cấp, bổ sung các công trình bảo vệ môi trường trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;”

b) Đối tượng phải thực hiện lập lại báo cáo ĐTM

Quy định tại Điều 20 Luật bảo vệ môi trường 2014 và Điều 15 Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT

- Các dự án không triển khai trong thời gian 24 tháng kể từ thời điểm quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM (là việc chủ dự án không triển khai thực hiện hạng mục nào trong giai đoạn thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng) thuộc danh mục dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường quy định tại Phụ lục II Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT.

- Thay đổi địa điểm thực hiện dự án so với phương án trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

- Dự án chưa đi vào vận hành nhưng có những thay đổi như sau: Tăng quy mô, công suất (mở rộng dây chuyền sản xuất chính, bổ sung công trình, hạng mục chính) của dự án làm phát sinh chất thải vượt quá khả năng xử lý chất thải của các công trình bảo vệ môi trường so với phương án trong quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; Thay đổi công nghệ sản xuất sản phẩm chính của dự án; thay đổi công nghệ xử lý chất thải của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường so với phương án trong quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; Mở rộng quy mô đầu tư của khu công nghiệp; bổ sung vào khu công nghiệp ngành nghề đầu tư thuộc các loại hình sản xuất công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường quy định tại nhóm I và nhóm II Phụ lục IIa ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT.

Lưu ý, các quy định tại Khoản 1 Điều 14 (một dự án đầu tư chỉ lập một báo cáo ĐTM) và Khoản 3 Điều 15 Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT.

4. Nội dung báo cáo ĐTM

Quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT gồm Phần Mở đầu, 6 chương (Mô tả tóm tắt dự án; Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và hiện trạng môi trường khu vực thực hiện dự án; Đánh giá, dự báo tác động môi trường của dự án và đề xuất biện pháp, công trình bảo vệ môi trường, ứng phó sự cố môi trường; Phương án cải tạo, phục hồi môi trường (Chỉ yêu cầu đối với

các dự án khai thác khoáng sản); Chương trình quản lý và giám sát môi trường; Kết quả tham vấn) Phần Kết luận, kiến nghị và Phụ lục.

5. Thành phần hồ sơ báo cáo ĐTM

Quy định tại Khoản 8 Điều 14 của Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT ngày 25/10/2019:

- Văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thực hiện theo Mẫu số 05 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT.

- 01 bản báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật của dự án đầu tư hoặc các tài liệu tương đương;

- 07 bản báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Trường hợp số lượng thành viên hội đồng thẩm định nhiều hơn 07 người, chủ dự án phải cung cấp thêm số lượng báo cáo đánh giá tác động môi trường.

6. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM

Quy định tại Khoản 3 Điều 14 của Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM của các dự án thuộc quy định tại Phụ lục III Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT (trừ các dự án thuộc bí mật quốc phòng, an ninh).

- Bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM của các dự án thuộc thẩm quyền quyết định phê duyệt đầu tư của mình (trừ các dự án thuộc Phụ lục III Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT).

- Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM của các dự án thuộc bí mật quốc phòng, an ninh và các dự án thuộc thẩm quyền quyết định phê duyệt đầu tư của mình (trừ các dự án thuộc Phụ lục III Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT).

- UBND tỉnh tổ chức thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM của các dự án đầu tư trên địa bàn không thuộc các quy định nêu trên.

7. Hình thức tổ chức thẩm định báo cáo ĐTM

Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 của Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT, việc tổ chức thẩm định báo cáo ĐTM có 02 hình thức:

a) Thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức có liên quan (trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định có thể lấy ý kiến của một số chuyên gia về môi trường và lĩnh vực liên quan đến dự án). Các dự án được thẩm định thông qua việc lấy ý kiến gồm:

- Các dự án đầu tư trong khu công nghiệp mà các khu công nghiệp đó đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đã hoàn thành các thủ tục về môi trường tương đương, đã hoàn thiện kết cấu hạ tầng xử lý nước thải và được xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định

của pháp luật, phù hợp với nhóm ngành nghề được phép thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, trừ các dự án thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường quy định tại Phụ lục IIa ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT.

- Các dự án thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Các dự án áp dụng phương pháp kỹ thuật tốt nhất hiện có và kinh nghiệm quản lý môi trường tốt nhất theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Thông qua hội đồng thẩm định: Trừ các dự án được thẩm định thông qua việc lấy ý kiến, các dự án còn lại được thẩm định thông qua hội đồng thẩm định.

8. Thời gian giải quyết

Đối với các dự án thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, thời gian giải quyết theo Quyết định số 2742/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, theo đó thời gian xử lý hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường tối đa là 50 (năm mươi) ngày làm việc; thời gian ban hành quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM của UBND tỉnh tối đa là 05 ngày làm việc.

II. Một số vấn đề Chủ đầu tư dự án cần lưu ý trong quá trình thực hiện thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM

- Trên cơ sở thời gian giải quyết thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM được công bố, Chủ đầu tư dự án phải chủ động trong việc nộp hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo ĐTM để bảo đảm tiến độ thực hiện dự án (Lưu ý dự trừ thời gian chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ).

- Thời điểm thực hiện lập báo cáo ĐTM dự án phải phù hợp với tiến độ cho phép tại các văn bản pháp lý liên quan đến dự án.

- Người ký trong quyền báo cáo ĐTM; bản báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật của dự án đầu tư hoặc các tài liệu tương đương và văn bản đề nghị thẩm định phải là đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư dự án hoặc người được ủy quyền (phải kèm theo văn bản ủy quyền của người đại diện theo pháp luật).

- Đính kèm toàn bộ hồ sơ pháp lý liên quan của dự án (bao gồm hồ sơ về đất đai); các phiếu kết quả phân tích môi trường nền đã thực hiện; bản sao các văn bản liên quan đến tham vấn cộng đồng; bản sao các văn bản tham vấn thông qua hội thảo, tọa đàm (nếu có); bản sao các văn bản nhận xét của tổ chức chuyên môn có liên quan về tính chuẩn xác của mô hình (nếu có); các hình ảnh liên quan đến khu vực dự án (nếu có).

- Trường hợp, Chủ dự án thuê tổ chức tư vấn thực hiện đánh giá tác động môi trường phải lựa chọn đơn vị có đầy đủ chức năng, năng lực, kinh nghiệm,...

phù hợp với loại hình dự án và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện đánh giá tác động môi trường.

- Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt báo cáo ĐTM, chủ đầu tư tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung trong báo cáo ĐTM, thực hiện các thủ tục vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm theo quy định.

- Để hỗ trợ hướng dẫn các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng phần mềm và Sổ tay hướng dẫn công tác Quản lý môi trường dành cho cán bộ quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường: <https://sotnmt.baria-vungtau.gov.vn/>

- Ngoài ra, Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 có những quy định mới về việc thực hiện đánh giá tác động môi trường (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022), do đó, các chủ đầu tư cần lưu ý thời gian thực hiện và nộp hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định Luật bảo vệ môi trường 2014.

Trên đây là ý kiến hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường, đề nghị các chủ đầu tư dự án nghiên cứu thực hiện, đề nghị Quý Cơ quan phối hợp thông báo đến các chủ dự án thuộc thẩm quyền quản lý để nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Đài phát thanh TH tỉnh BR - VT;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Chi cục QLĐĐ; Phòng TNNKTTV; TNKS, BHD (phối hợp);
- Trung tâm CNTTNTMT (Đăng website sở TNMT);
- Chi cục BVMT;
- Lưu: VT, HS.



Đặng Sơn Hải